TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 136/2023/HS-ST Ngày 18 - 8 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái
2. Bà Lê Thị Bích Thuần

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Ngọc Phượng - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện B.X, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn T, sinh ngày 27/11/2000 tại xã Đ.P, huyện S.D, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKHKTT: Thôn Đ.Gi, xã Đ.P, huyện S.D, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K (đã chết) và bà Trần Thị C, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

2. Họ và tên: Hầu Văn H, sinh ngày 28/3/2002 tại xã Đ.P, huyện S.D, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKHKTT: Thôn Đ.Gi, xã Đ.P, huyện S.D, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hầu Văn T, sinh năm 1980 và bà Đàm Thị L, sinh năm 1980; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 01/7/2022 Hầu Văn H thực hiện hành vi cố ý gây thương tích bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B.X, Viện kiểm sát nhân dân huyện B.X khởi tố, truy tố về tội "Cố ý gây thương tích", hiện vụ án đang trong giai đoạn xét xử.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

- Bị hại: Anh Trần Văn L, sinh ngày 24 tháng 5 năm 2004. Nơi cư trú: Thôn 3, xã H.H, huyện T.D, tỉnh Vĩnh Phúc. Hiện đang chấp hành án tại trại giam Vĩnh Quang. (Có mặt).

- Nguyên đơn dân sự:

+ Ông Trần Văn T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn 3, xã H.H, huyện T.D, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

+ Bà Đào Thị B, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn 3, xã H.H, huyện T.D, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hầu Văn H và Hoàng Văn T cùng thuê trọ tại thôn Quang Khải, xã T.K, huyện B.X để tìm việc làm. Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 01/4/2022 H điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda w, BKS: 22B2- 674.53 trở T đi uống trà đá tại khu vực cổng khu công nghiệp B.T. Khi đi đến đoạn đường 310 thuộc thôn N.H, xã T.K, huyện B.X theo hướng hồ Đ.L thì thấy 01 nam giới điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda v, màu trắng (không rõ BKS) đi cùng chiều từ phía sau vượt bên trái, tạt qua đầu xe của H sau đó tăng ga bỏ chạy về hướng tổ dân phố B.S, thị trấn B.H, huyện B.X, tỉnh Vĩnh Phúc. T bực tức về việc thanh niên lạ mặt tạt qua đầu xe mình nên đã rủ H *"Đi tìm xem thằng đó là thằng nào cho nó một trận"*, H hiểu ý T rủ đi tìm đối tượng vừa tạt qua đầu xe để đánh thì H đồng ý và điều khiển xe đi theo hướng thị trấn B.H đi xã T.K. Khi đi đến cổng KCN. B.T, quan sát thấy ven đường có gạch vỡ nên T bảo H dừng xe rồi xuống nhặt 1/2 viên gạch chỉ có kích thước dài 10cm, rộng10cm, dày 05cm rồi cả hai tiếp tục đi qua các tuyến đường trên địa bàn xã T.K, thị trấn B.H để tìm nam giới trên. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi H, T đang di chuyển theo hướng từ thôn N.H, xã T.K ra cổng UBND xã T.K thì T quan sát thấy anh Trần Văn L đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda v, màu sơn trắng, BKS 88K1 - 171.28 theo hướng từ hướng KCN. T.L đi UBND xã T.K, huyện B.X. Thấy anh L có nhiều đặc điểm giống nam giới đang tìm nên T nói với H: *"Hình như thằng kia thì phải, đi từ từ thôi, nếu phải nó thì ném cho nó phát"*, H hiểu ý và giảm tốc độ xe chạy. Khi đi ngược chiều qua xe của anh L, T xác định anh L là nam giới đang cần tìm nên cầm gạch bằng tay phải vung ném về phía anh L khiến anh L bị thương tích ở vùng mặt, viên gạch rơi mắc tại giá để hàng ở giữa xe nhưng anh Long vẫn điều khiển đi tiếp. Thấy vậy H vòng xe quay ngược lại để kiểm tra thì thấy anh L vẫn điều khiển xe được nên H trở T đi về phòng trọ, còn anh L điều khiển xe mô tô đi đến phòng trọ của chị Vi Thị Cẩm L1, sinh năm 2004 quê ở tỉnh Nghệ An (bạn gái anh L) đang thuê trọ tại thôn Q.K, xã T.K và được chị L1 đưa đến Bệnh viện Hữu nghị L.V điều trị từ ngày 01/4/2022 đến ngày 9/4/2022 thì xuất viện. Thương tích của anh L được thể hiện tại bệnh án số

22/065432 ngày 9/4/2022 của Bệnh viện hữu nghị L.V: Sưng nề vùng mặt và môi, vết thương má phải 3 cm, vết thương môi dưới 01cm; Vỡ phức tạp các T xoang hàm phải, có mảnh xương rời ở T sau vào trong xoang, tụ nhiều dịch máu trong xoang. Vỡ thành trong và thành sau ngoài xoang hàm trái, tụ nhiều dịch máu trong xoang. Vỡ vách ngăn mũi, vỡ xương mũi bên phải, tụ nhiều dịch máu trong mũi hai bên. Gãy rạn cung tiếp xương gò má hai bên.

Tại biên bản làm việc ngày 31/3/2023 tại trung tâm y tế huyện B.X qua kiểm tra phát hiện: Tại vị trí răng 11, 42, 43 có gãy thân răng.

Đến ngày 16/11/2022, ông Trần Văn T (bố đẻ L) đã có đơn trình báo Cơ quan Công an huyện B.X. Sau khi tiếp nhận tin báo Cơ quan Cơ quan CSĐT Công an huyện B.X đã tiến hành xác minh hiện trường, triệu tập lấy lời khai Hầu Văn H, Hoàng Văn T. Qua đấu tranh H, T đã thừa nhận ngày 01/4/2022, Hầu Văn H điều khiển xe mô tô chở Hoàng Văn T dùng gạch ném gây thương tích cho anh Trần Văn L như nêu trên. Sau khi gây thương tích cho anh L ngày 01/7/2022 H tiếp tục thực hiện hành vi cố ý gây thương tích tại tổ dân phố M.K, thị trấn B.H, huyện B.X và bị Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên khởi tố, bắt tạm giam từ ngày 8/7/2022 cho đến nay.

Về kết quả trưng cầu giám định

- Ngày 27/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định trưng cầu giám định số 1077 đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định về tỷ lệ phần trăm thương tích của anh Trần Văn L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 509/TgT ngày 29/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng má phải, kích thước nhỏ xếp 03 %.
- Sẹo vết thương phần mềm cánh mũi bên phải, kích thước nhỏ xếp 03 %.
- Vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng nhân trung, xếp 0,5%.
- Sẹo vết thương phần mềm môi dưới bên phải, kích thước nhỏ, xếp 03%.
- Vỡ T xoang hàm phải, T sau ngoài xoang hàm trái đã điều trị ổn định mỗi xoang xếp 07%; 07%.
- Gãy vách ngăn mũi, vỡ xương mũi bên phải đã điều trị ổn định xếp 08%.
- Gãy rạn cung tiếp xương gò má hai bên đã điều trị ổn định mỗi bên xếp 08%; 08%.
- Gãy 01 răng cửa hàm trên qua nghiên cứu hồ sơ bệnh án của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên cung cấp không thể hiện, nên không có căn cứ xếp tỷ lệ phần trăm thương tích.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể xếp 39% (Ba mươi chín phần trăm).

Ngày 31/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 13 đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định bổ sung thương tích của anh Trần Văn L. Ngày 3/4/2023 Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 107/TgT. Kết luận:

Các thương tích cụ thể đã mô tả ở trên và gãy thân răng 11, 42, 43 chưa lắp răng giả, mỗi răng xếp: 02%; 02%; 02%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tổng 02 lần là 42% (Bốn mươi hai phần trăm).

Cáo trạng số: 122/CT-VKSBX ngày 13/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố các bị cáo Hầu Văn H, Hoàng Văn T "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hầu Văn H, Hoàng Văn T về tội "Cố ý gây thương tích", đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 06 năm 09 tháng đến 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/01/2023.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Hầu Văn H từ 06 năm 03 tháng đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 8/7/2022.

Về hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và bị hại, nguyên đơn dân sự, buộc các bị cáo Hoàng Văn T, Hầu Văn H phải liên đới bồi thường cho anh Trần Văn L số tiền 195.500.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo là 97.750.000 đồng; buộc Hoàng Văn T và Hầu Văn H phải liên đới bồi thường cho ông Trần Văn T và bà Đào Thị B chi phí mất ngày công lao động để chăm sóc cho L là 4.500.000 đồng trong đó bồi thường cho ông Trần Văn T 2.500.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo là 1.250.000 đồng, bồi thường cho bà Đào Thị B số tiền 2.000.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo là 1.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo T, H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, các bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại anh Trần Văn L có mặt tại phiên tòa xác nhận toàn bộ sự việc các bị cáo T, H gây thương tích cho anh như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, đến nay anh giữ nguyên yêu cầu các bị cáo phải bồi thường 195.500.000đồng gồm: bồi thường tổn hại về sức khỏe, chi phí thăm khám, điều trị, chi phí đi lại, tiền mất thu nhập của anh.

Nguyên đơn dân sự ông Trần Văn T và bà Đào Thị B có mặt tại phiên tòa nhưng lời khai trong quá trình điều tra xác nhận sự việc các bị cáo gây thương tích cho bị hại là con của ông, bà, nay ông bà yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiền công chăm sóc của ông bà trong thời gian ông bà phải chăm anh L đi viện tổng số tiền là 4.500.000 đồng trong đó của ông T là 5 ngày mỗi ngày 500.000 đồng, tổng cộng là 2.500.000 đồng, của bà B là 4 ngày mỗi ngày 500.000 đồng, tổng cộng là 2.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 01/04/2022 tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn N.H, xã T.K, huyện B.X, tỉnh Vĩnh Phúc, do nhầm tưởng anh Trần Văn L là đối tượng đã tạt đầu xe khi di chuyển trên đường nên Hầu Văn H điều khiển xe mô tô BKS: 22B2- 674.53 chở phía sau là Hoàng Văn T dùng ½ viên gạch có kích thước (dài 10cm, rộng 10 cm, cao 5cm) ném trúng vào vùng mặt anh L, hậu quả: anh L bị tổn hại 42% sức khỏe.

Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị hại, lời khai của nguyên đơn dân sự, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định về thương tích của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên.

Hành vi của Hoàng Văn T, Hầu Văn H không có mâu thuẫn gì với bị hại đã dùng gạch là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Trần Văn L bị tổn hại 42% sức khoẻ đã có đủ yếu tố cấu T tội: "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"...3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

... c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này ...".

Điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm ...;

...i) Có tính chất côn đồ;"

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Xét vai trò của các bị cáo thấy rằng trong vụ án này Hoàng Văn T là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi ném gạch gây thương tích cho anh Trần Văn L; Hầu Văn H đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực, là người lái xe chở T đi tìm đánh anh Long. Vì vậy cần xử phạt bị cáo T mức hình phạt cao hơn bị cáo H.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Hoàng Văn T, Hầu Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân của các bị cáo thấy: Trước khi phạm tội bị cáo Hoàng Văn T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, hình sự. Bị cáo Hầu Văn H sau khi thực hiện hành vi phạm tội với anh L, bị cáo tiếp tục thực hiện 01 hành vi "Cố ý gây thương tích" khác đang chờ xét xử. Bản thân các bị cáo bất chấp việc không có mâu thuẫn gì với bị hại, các bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác với tỷ lệ thương tích là 42%, điều đó thể hiện thái độ coi thường sức khỏe của người khác, vì vậy cần xử phạt các bị cáo Hoàng Văn T, Hầu Văn H một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo như mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị cáo và bị hại, nguyên đơn dân sự đã thỏa thuận được toàn bộ số tiền bồi thường nên cần ghi nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa, buộc các bị cáo Hoàng Văn T, Hầu Văn H phải liên đới bồi thường cho anh Trần Văn L số tiền 195.500.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo là 97.750.000 đồng; buộc Hoàng Văn T và Hầu Văn H phải liên đới bồi thường cho ông Trần Văn T và bà Đào Thị B chi phí mất ngày công lao động để chăm sóc cho L là 4.500.000 đồng trong đó bồi thường cho ông Trần Văn T 05 ngày công chăm sóc là 2.500.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo là 1.250.000 đồng, bồi thường cho bà Đào Thị B 04 ngày công chăm sóc là 2.000.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo là 1.000.000 đồng.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với ½ viên gạch T dùng để ném gây thương tích cho anh L do anh L đã vứt bỏ tại khu vực cổng nhà trọ của chị Vy Thị Cẩm L1 thuộc thôn Q.K, xã T.K, huyện B.X, Cơ quan điều tra đã truy tìm theo chỉ dẫn của anh L nhưng không thu giữ được.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda W, màu sơn đen, BKS 22B2-674.53 do Hầu Văn H điều khiển. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của H. Sau khi sự việc xảy ra ngày 06/7/2022, H đã bán

chiếc xe mô tô trên cho anh Dương Văn Đ, sinh năm 2000 là chủ cửa hàng mua bán xe máy cũ T.L ở địa chỉ: Thôn B.G, xã Tr. M, huyện B.X, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 10.000.000 đồng, sau đó anh Đ đã bán cho một nam giới không rõ lai lịch với số tiền 11.000.000 đồng nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo Hoàng Văn T, Hầu Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn T, Hầu Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự phạt bị cáo: Hoàng Văn T **06 (Sáu)** năm **09 (Chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/01/2023.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự phạt bị cáo: Hầu Văn H **06 (Sáu)** năm **03 (Ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 8/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo Hoàng Văn T, Hầu Văn H và bị hại anh Trần Văn L, nguyên đơn dân sự ông Trần Văn T, bà Đào Thị B:

Buộc các bị cáo Hoàng Văn T, Hầu Văn H phải liên đới bồi thường cho anh Trần Văn L số tiền 195.500.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo là **97.750.000đ** (Chín mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Buộc các bị cáo Hoàng Văn T và Hầu Văn H phải liên đới bồi thường cho ông Trần Văn T và bà Đào Thị B chi phí mất ngày công lao động để chăm sóc cho L là 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) trong đó bồi thường cho ông T là 2.500.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo là **1.250.000đ** (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), bồi thường cho bà B số tiền là 2.000.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo là **1.000.000đ** (Một triệu đồng).

Tổng số tiền mỗi bị cáo phải bồi thường là **100.000.000đ** (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị hại, nguyên đơn dân sự có đơn yêu cầu thi hành án nếu các bị cáo không thanh toán trả khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hoàng Văn T, Hầu Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) án phí dân sự trong án hình sự.

Bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B.X;
- CQĐT-CA huyện B.X;
- CQCSTHAHS-CA huyện B.X;
- Chi cục THADS huyện B.X;
- Bị cáo, bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, VP, THAHS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Lan